

Market Today: Tiếp tục hồi phục

27/04/2022

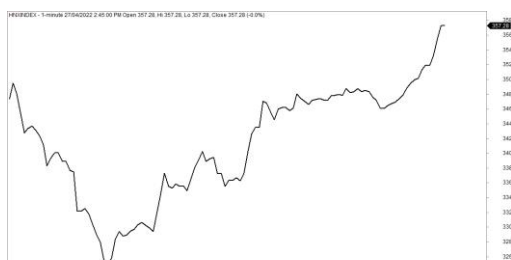
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,353.77	357.09	101.37
% ngày	0.93%	3.45%	0.22%
% tuần	-2.24%	-6.04%	-4.73%
% tháng	-9.66%	-22.67%	-13.36%
% năm	10.99%	27.28%	27.65%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,568	2,031	747
TB 1 tuần	21,195	2,427	1,219
TB 1 tháng	23,678	2,920	1,674
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,640.80	4.99	12.14
Bán	1,893.69	1.78	26.66
Giá trị ròng	-252.89	3.21	-14.52
Độ rộng TT			
Mã Tăng	273	186	259
Mã Giảm	76	42	93
Không Đổi	76	126	551
Chỉ số chính			
P/E	15.01	17.19	19.93
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,350	401	1,302
LS Cổ tức	2.55%	4.77%	5.61%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường rung lắc mạnh đầu phiên ảnh hưởng từ TTCK Mỹ nhưng lực cầu giá thấp chủ động đã giúp các chỉ số hồi phục trở lại. Chỉ số VN-Index tăng 0.93% đóng cửa tại 1353.77 điểm trong khi HNX-Index tăng 3.45%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.22%. Giá trị giao dịch khớp lệnh sụt giảm mạnh ghi nhận đạt 15,064 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Sau phiên tăng mạnh liền trước, lực cầu ở nhóm bluechips có sự thận trọng hơn khi VN30-Index chỉ tăng 0.37%. HPG (+3.2%), MSN (+2.6%), STB (+2.9%), CTG (+2.4%) ghi nhận mức tăng tích cực hôm nay. Ngược lại, FPT, MWG, PDR, VPB, VRE, VNM có sự điều chỉnh với mức giảm quanh 1%.

Về nhóm ngành, nhóm Thủy sản (VHC, CMX, FMC, ANV) đầu tư công (CTR, FCN, TCD, HBC) hồi phục trong khi nhóm Phân bón (DPM, DCM) có sự điều chỉnh nhẹ.

Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 264 tỷ đồng. VND (45 tỷ), DIG (37 tỷ), DXG (37 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ngược lại, DGC (38 tỷ), MSN (35 tỷ), BCM (34 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức kháng cự 1,370 điểm. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn suy yếu cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao. Chúng tôi vẫn đánh giá thị trường đang trong giai đoạn hồi phục kỹ thuật ngắn hạn, điểm tích cực chỉ báo tâm lý tăng nhẹ trong vùng bi quan quá mức cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn đã bớt bi quan hơn so với giai đoạn trước.

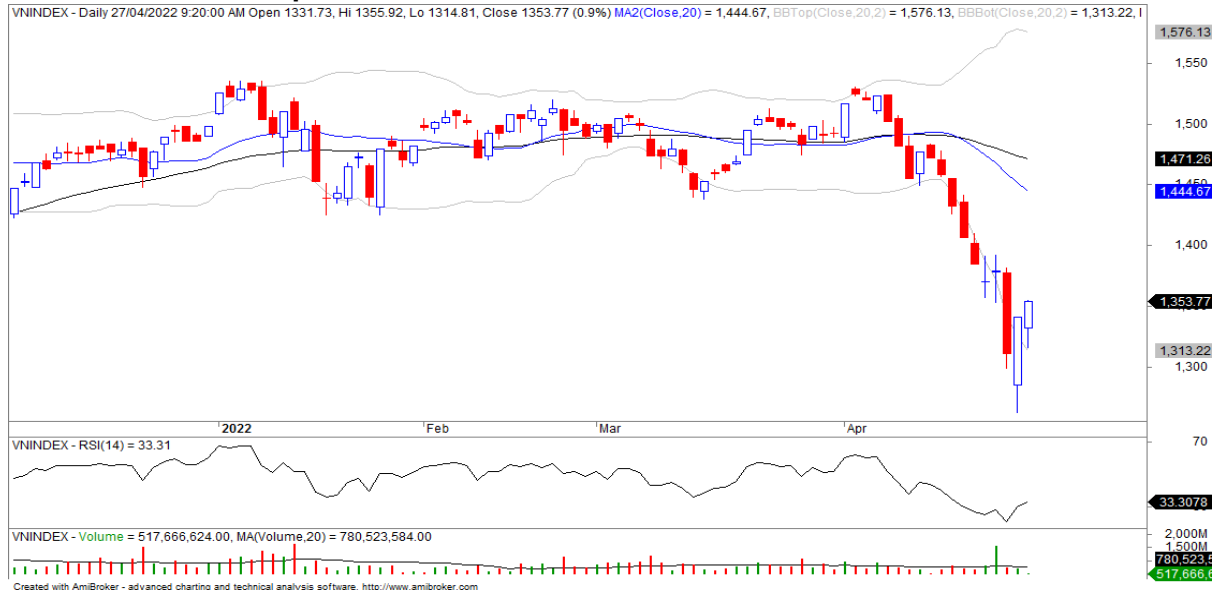
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và ưu tiên chiến lược hạ margin về mức thấp để giảm rủi ro ngắn hạn của tài khoản.

Tham khảo tín hiệu mua/bán chi tiết tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1500	1530	1310	970
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1353.77	0.93%
VN30	1402.03	0.37%
VN Mid	1873.75	1.59%
VN Small	1801.81	2.47%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	357.09	3.45%
HN30	632.55	4.57%
VNX AllSh	1384.46	0.85%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	101.37	0.22%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1640.8	
Bán	1893.69	
GT ròng	-252.89	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	4.99	
Bán	1.78	
GT ròng	3.21	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	12.14	
Bán	26.66	
GT ròng	-14.52	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDH	630	7.00%
YEG	1200	7.00%
HBC	1350	6.99%
SAM	800	6.99%
DIG	4200	6.98%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSC	7400	10.00%
HUT	2600	10.00%
VGS	2000	10.00%
IDC	5000	9.90%
VC3	4400	9.89%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DNW	2387	9.95%
GEE	2635	8.13%
HTG	3952	7.35%
PXL	772	7.15%
SKV	1850	6.54%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BFC	-1400	-4.19%
TSC	-400	-3.51%
DCM	-1300	-3.42%
TIP	-900	-2.81%
BWE	-1400	-2.58%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TIG	-500	-2.70%
VC2	-800	-1.28%
HTP	-500	-1.16%
SCG	-600	-0.69%
DNP	-100	-0.42%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ACG	-1272	-1.80%
VEA	-366	-0.81%
PAS	-14	-0.07%
QNS	41	0.09%
SSH	324	0.33%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	380,968	
VIC	297,487	
VHM	283,034	
GAS	208,621	
BID	186,660	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	38,430	
KSF	32,340	
NVB	19,934	
VCS	16,320	
IDC	15,150	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,429	
MCH	76,928	
BSR	62,506	
VEA	60,145	
MVN	38,299	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	19,530,500	17,558,952
ROS	18,918,000	17,199,905
FLC	17,725,500	20,052,171
HAG	14,344,600	20,793,024
ITA	13,099,500	11,919,033

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
NVB	11,338,674	204,096
PVS	8,549,478	9,331,584
KLF	6,292,034	7,862,130
HUT	4,957,168	4,581,062
IDC	4,624,460	6,225,185

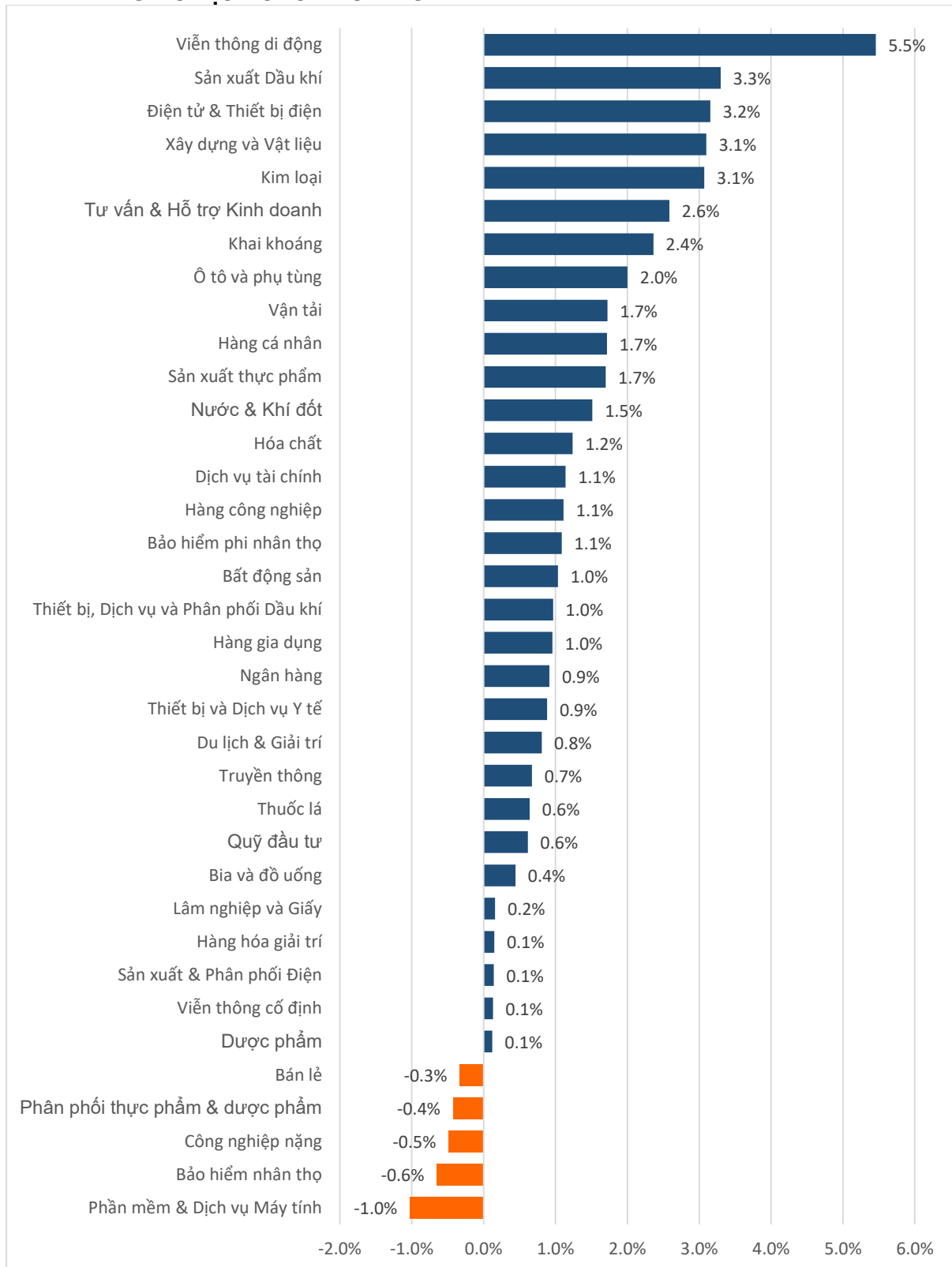
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VHG	4,552,312	5,993,796
BSR	4,181,253	6,506,833
C4G	3,436,947	3,822,707
AFX	3,069,600	143,831
PAS	2,255,200	1,393,879

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



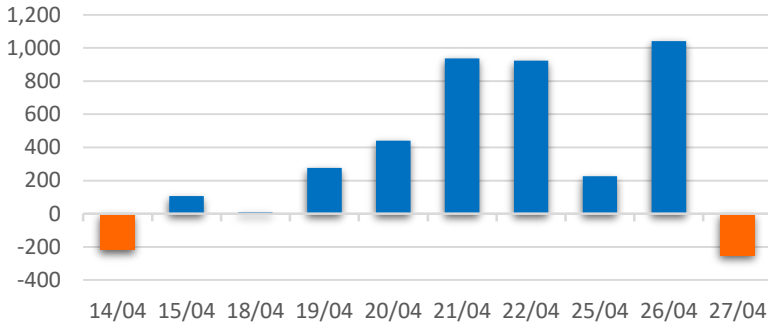
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

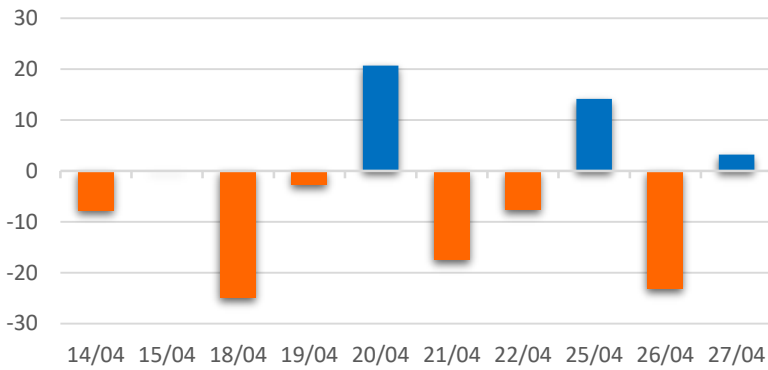
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DGC	37,932	VND	44,686
MSN	35,116	DIG	37,015
BCM	33,904	DXG	36,780
GAS	28,755	VIC	36,143
CTG	25,713	KBC	35,062

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

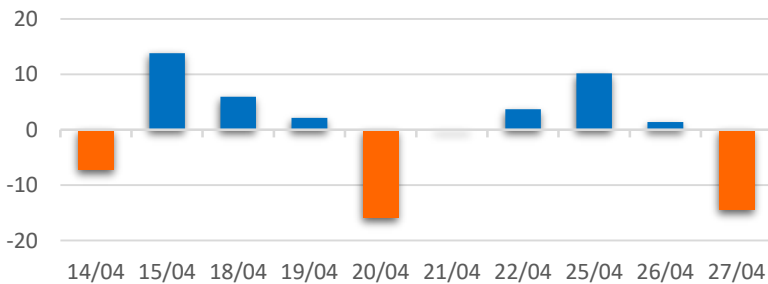
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	2,332	SHS	527
GKM	515	AMC	244
PVI	237	TOT	154
IDV	237	API	129
QTC	153	VCS	101

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPP	1,323	VEA	8,758
SIP	1,003	VGT	8,685
ACV	669	QNS	1,148
TCI	618	CSI	877
MPC	596	SAS	336

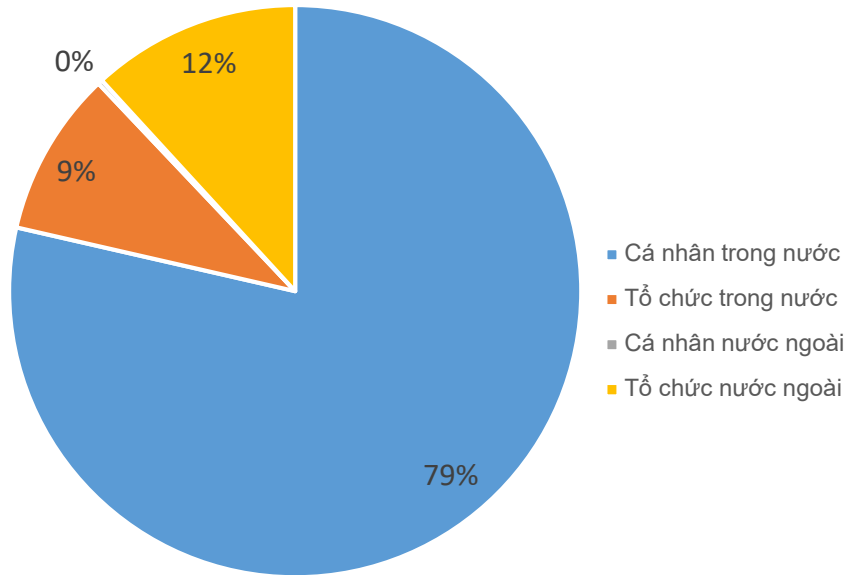
TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

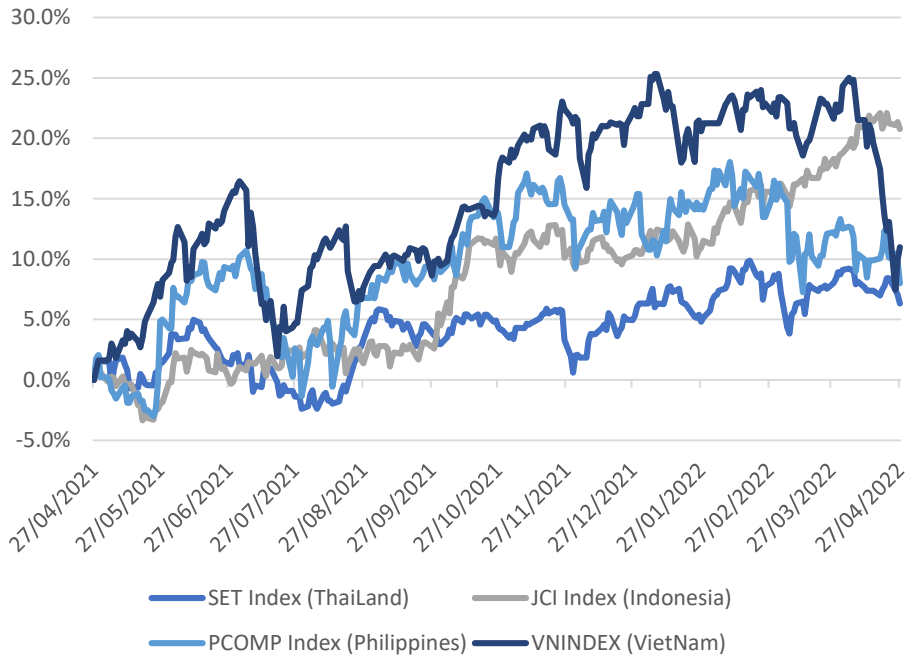


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

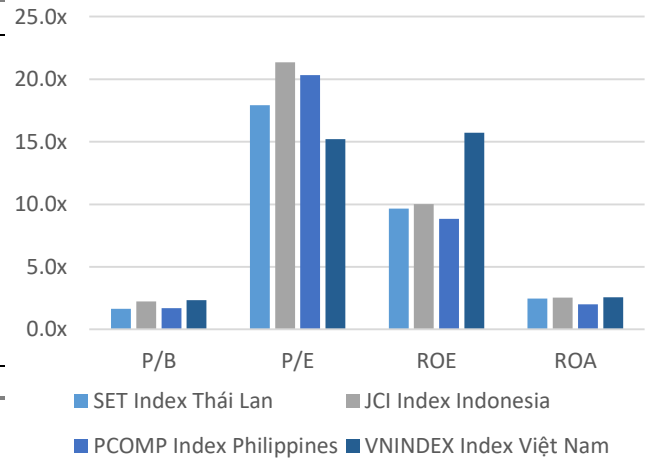
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

	Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B	1.6x	2.2x	1.7x	2.4x
P/E	17.9x	21.35	20.3x	15.2x
ROE	% 9.66	10.03	8.83	15.72
ROA	% 2.48	2.54	2.01	2.57
Vốn hóa	Tỷ USD 570.97	657.95	185.54	231.41
GTGD	Tỷ USD 2.14	1.02	0.05	0.83
LS cổ tức	% 2.70	2.06	1.78	1.23

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written